

Số: 108 /KH-UBND

Trung Mầu, ngày 26 tháng 08 năm 2024

KẾ HOẠCH

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ, xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 trên địa bàn xã Trung Mầu

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ về quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022/2025.

Căn cứ Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022/2025 và biểu mẫu báo cáo và Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số nội dung Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH

Căn cứ Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND ngày 5/9/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chuẩn nghèo đa chiều của thành phố Hà Nội giai đoạn 2022/2025

Căn cứ Kế hoạch số 3111/KH-BCĐ ngày 20/08/2024 của ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025 về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ, xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2024.

Căn cứ vào Kế hoạch số 235/KH-UBND ngày 22/08/2024 của UBND huyện Gia Lâm về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ, xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2024.

UBND xã Trung Mầu xây dựng kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ, xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích.

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo để đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2024.

- Xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình theo chuẩn Trung ương và chuẩn Thành phố làm cơ sở để thực hiện chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội và xây dựng Kế hoạch giảm nghèo năm 2025



2. Yêu cầu.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền và sự phối hợp chặt chẽ của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong quá trình rà soát.

- Hướng dẫn, vận động các hộ gia đình kê khai đầy đủ, trung thực; Quá trình điều tra, rà soát đảm bảo công khai, dân chủ, đúng quy trình, tiến độ, có sự tham gia của các cấp, các ngành liên quan và của người dân; bảo đảm đúng đối tượng, không trùng lặp, bỏ sót và phản ánh đúng thực trạng đời sống của nhân dân địa phương.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối tượng, phạm vi rà soát

- Đối tượng:

+ Hộ gia đình đang sinh sống và có hộ khẩu thường trú trên địa bàn xã Trung Mậu.

+ Các cá nhân tham gia công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình.

- Phạm vi điều tra: rà soát toàn bộ số hộ cận nghèo của 4 thôn; hộ có giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có giấy đề nghị xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã Trung Mậu.

2. Phương pháp rà soát

- Phương pháp rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo là thực hiện rà soát thông qua các phương pháp đánh giá, chấm điểm tài sản, thu thập thông tin đặc điểm, điều kiện sống của hộ gia đình để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Phương pháp xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình là phương pháp xác định thu nhập của hộ gia đình trong vòng 12 tháng trước thời điểm rà soát, không tính khoản trợ cấp hoặc trợ giúp xã hội từ ngân sách nhà nước vào thu nhập của gia đình

III. QUY TRÌNH RÀ SOÁT

1. Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo

1.1. Các bước thực hiện

Thực hiện theo đúng quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025, gồm 6 bước:

a) *Bước 1. Lập danh sách hộ gia đình cần rà soát.*

Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã chủ trì, phối hợp với thôn và rà soát viên thực hiện:

- Tiếp nhận Giấy đề nghị của các hộ gia đình đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm (*Phụ lục số 1*);

- Lập danh sách hộ gia đình có Giấy đề nghị và thực hiện nhận dạng nhanh bằng phiếu A (*Phụ lục số 2*), hộ nào có dưới 4 chỉ tiêu thì đưa vào Danh sách hộ gia đình cần rà soát.

Hướng dẫn sử dụng phiếu A, B (Phụ lục số 3).

- Lập Danh sách hộ gia đình cần rà soát (Phụ lục số 4), bao gồm:

+ Nhóm 1: Hộ gia đình thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND xã đang quản lý tại thời điểm rà soát;

+ Nhóm 2: Hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đã được nhận dạng nhanh bằng Phiếu A.

b) Bước 2. Tổ chức rà soát, phân loại hộ gia đình

Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã chủ trì, phối hợp với Trưởng thôn và rà soát viên thu thập thông tin hộ gia đình, tính điểm, tổng hợp và phân loại hộ gia đình:

- Tổ chức thu thập thông tin của hộ gia đình bằng phiếu B (Phụ lục số 5).

- Căn cứ thông tin của hộ gia đình (tại Phiếu B), bảng quy ước điểm (Phụ lục số 6) và bảng chỉ tiêu dinh dưỡng áp dụng cho trẻ em (Phụ lục số 7), tính điểm B1, B2 của hộ gia đình theo Mẫu 5a; 5b, 5c; rà soát viên và đại diện hộ ký vào phiếu rà soát.

- Tổng hợp điểm của các hộ đưa vào Danh sách hộ gia đình cần rà soát (danh sách theo Phụ lục số 4 đã lập ở Bước 1).

- Căn cứ số điểm B1 và B2, đối chiếu với bảng điểm tại Mục 6 Phần II Kế hoạch này để phân loại hộ gia đình.

c) Bước 3: Tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát tại thôn do Trưởng thôn chủ trì

- Thành phần cuộc họp gồm: Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của xã: cán bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Đồng chí được phụ trách về thôn. Bí thư Chi bộ thôn, đại diện các đoàn thể, một số đại diện hộ gia đình đã qua rà soát và hộ gia đình khác; Mời đại diện Mặt trận tổ quốc xã.

- Nội dung cuộc họp: Lấy ý kiến thống nhất của ít nhất 50% tổng số người tham dự cuộc họp về kết quả đánh giá, tính điểm đối với các hộ gia đình qua rà soát (chủ yếu tập trung vào các hộ nghèo, hộ cận nghèo mới phát sinh và hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo). Trường hợp ý kiến thống nhất dưới 50%, thực hiện rà soát lại theo quy định tại Bước 2 và Bước 3.

- Kết quả cuộc họp: được lập biên bản (02 bản) theo mẫu tại Phụ lục số 8.

d) Bước 4: Niêm yết, thông báo công khai kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo

Thực hiện niêm yết công khai kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại nhà văn hóa thôn, trụ sở UBND xã và thông báo qua đài truyền thanh xã trong thời gian 03 ngày làm việc. Trường hợp có khiếu nại thì Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của xã tổ chức phúc tra theo đúng quy trình và công khai kết quả phúc tra trong 03 ngày làm việc.

đ) Bước 5: Báo cáo sơ bộ

- Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của xã tổng hợp, lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo sau khi rà soát báo cáo UBND xã.

- UBND xã báo cáo, xin ý kiến UBND huyện bằng văn bản (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã.

- UBND huyện trả lời UBND xã về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo (trong thời gian 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo).

* *Danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo sau khi rà soát lập theo Phụ lục số 9a và Phụ lục số 9b.*

e) Bước 6: Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo.

- Sau khi có ý kiến của UBND Huyện, Chủ tịch UBND xã tiếp thu, ra Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trên địa bàn (*Phụ lục số 10*).

- Báo cáo chính thức: UBND xã tổng hợp, báo cáo UBND Huyện (*theo mẫu từ Phụ lục số 13 đến Phụ lục số 18 kèm theo Kế hoạch này*).

- Cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo cho các hộ trên địa bàn (*Phụ lục số 11*).

1.2. Mức điểm để xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo của thành phố Hà Nội như sau:

- *Bảng quy ước xác định thu nhập của hộ nghèo, hộ cận nghèo*

TT	Điểm phiếu B1	Mức thu nhập tương đương (đồng/người/tháng)	Ghi chú
1	140	1.500.000	Chuẩn thu nhập hộ nghèo khu vực nông thôn của Trung ương
2	170	2.000.000	Chuẩn thu nhập hộ nghèo khu vực nông thôn của Hà Nội
3	175	2.000.000	Chuẩn thu nhập hộ nghèo khu vực thành thị của Trung ương
4	195	2.500.000	Chuẩn thu nhập hộ nghèo khu vực thành thị của Trung ương

- *Bảng phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo dựa trên kết quả chấm điểm phiếu B*

	Chuẩn Trung ương		Chuẩn thành phố Hà Nội	
	Nông thôn	Thành thị	Nông thôn	Thành thị
Hộ nghèo	Hộ có điểm: $B1 \leq 140$ điểm và $B2 \geq 30$ điểm	Hộ có điểm: $B1 \leq 175$ điểm và $B2 \geq 30$ điểm	Hộ có điểm: $B1 \leq 170$ điểm và $B2 \geq 30$ điểm	Hộ có điểm: $B1 \leq 195$ điểm và $B2 \geq 30$ điểm
Hộ cận nghèo	Hộ có điểm: $B1 \leq 140$ điểm và $B2 < 30$ điểm	Hộ có điểm: $B1 \leq 175$ điểm và $B2 < 30$ điểm	Hộ có điểm: $B1 \leq 170$ điểm và $B2 < 30$ điểm	Hộ có điểm: $B1 \leq 195$ điểm và $B2 < 30$ điểm

1.3. Các biểu, mẫu rà soát, báo cáo

Các mẫu, biểu được nêu cụ thể tại Phụ lục Kế hoạch.

1.4. Thời gian thực hiện.

- Tiến hành rà soát: Từ ngày 01/09/2024 đến 30/09/2024
- Hợp thống nhất, công khai danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo: Trong thời gian từ ngày 01/10/2024 đến 20/10/2024
- UBND cấp xã, thị trấn báo cáo UBND huyện: Trước ngày 20/10/2024
- Cấp huyện phúc tra, kiểm tra: Từ ngày 20/10/2024 đến ngày 30/10/2024

-UBND cấp xã ban hành Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, danh sách hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo và báo cáo chính thức với UBND huyện: Trước ngày 15/11/2024

- UBND huyện ra quyết định phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2023 và gửi báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Trước ngày 20/11/2024

- UBND Huyện chỉ đạo công tác thu thập đặc điểm hộ nghèo, hộ cận nghèo; nguyên nhân nghèo; nguyện vọng hỗ trợ của hộ.

2. Quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình

Thực hiện theo đúng quy định tại Điều 6 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng chính phủ

- a) Bước 1: Hộ gia đình có giấy đề nghị gửi trực tiếp đến UBND xã) Phụ lục 1)
- b) Tổ chức rà soát xác định thu nhập của hộ gia đình(Phụ lục 12)
- c) Bước 3: Niêm yết công khai kết quả rà soát tại trụ sở UBND xã trong thời hạn 5 ngày(Nếu có khiếu nại tổ chức phúc tra trong 3 ngày làm việc)
- d) Bước 4: Chủ tịch UBND xã công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình (Phụ lục số 10)

3. Kinh phí rà soát.

Kinh phí tổ chức thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thực hiện theo nguyên tắc nhiệm vụ của cấp nào do cấp đó bố trí, đảm bảo triển khai thực hiện chất lượng, hiệu quả.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Ban Chính sách – Xã hội xã

- Là cơ quan thường trực chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã.

- Tham mưu với UBND xã, kiện toàn Ban chỉ đạo Trợ giúp người nghèo và phân công các thành viên Ban chỉ đạo phụ trách địa bàn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát trong suốt quá trình thực hiện điều tra, rà soát, không để xảy ra sai sót và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho cơ sở.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ điều tra;

- Tổng hợp kết quả điều tra báo cáo Phòng LĐTBXH và UBND huyện theo kế hoạch.

- Tham mưu UBND xã ban hành quyết định phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2024

2. Đài truyền thanh xã.

Tổ chức tuyên truyền về mục đích, yêu cầu của việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm cuối năm 2024

Công bố DS Hộ nghèo, cận nghèo 2024 trên hệ thống truyền thanh xã.

3. Cán bộ Tài chính - Kế hoạch

- Hướng dẫn cán bộ LĐTBXH thanh quyết toán trong quá trình thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Tuyên truyền về mục đích, yêu cầu và ý nghĩa việc rà soát hộ nghèo và cận nghèo.
- Thực hiện giám sát quá trình tổ chức thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn.
- Lựa chọn những người có kinh nghiệm về công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, am hiểu đặc điểm của địa phương tham gia vào lực lượng rà soát.

5. Các thôn.

- Kiện toàn Tiểu ban chỉ đạo trợ giúp người nghèo thôn do ông (bà) trưởng thôn làm trưởng tiểu ban, trưởng các ngành đoàn thể của thôn làm thành viên. Phân công các thành viên Ban chỉ đạo và các điều tra viên trực tiếp thực hiện việc rà soát, đánh giá, phân loại các hộ theo đúng quy trình hướng dẫn.
- Tuyên truyền, phổ biến trên hệ thống loa truyền thanh, bảng tin tại trụ sở nhà văn hóa thôn về mục đích, yêu cầu, nội dung của rà soát để mọi người dân được biết và cùng tham gia, giám sát (thời gian trong suốt quá trình rà soát).
- Tổ chức họp để thông qua kết quả rà soát; Công khai danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo; Công bố danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo chính thức (sau khi Chủ tịch UBND xã ra Quyết định).

Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Phòng Chính sách - Xã hội – UBND xã để được hướng dẫn giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch rà soát việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ, xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2024. UBND xã Trung Mậu yêu cầu các ban, ngành và đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, các đoàn thể chính trị - xã hội xã nghiêm túc triển khai thực hiện; trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị báo cáo về UBND xã (qua Cán bộ Lao động - Thương binh và Xã hội) để được phối hợp, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- | | |
|--------------------------------|-----------|
| - Phòng LĐ-TBXH huyện; | Để |
| - TT ĐU, TT HĐND xã; | báo cáo |
| - Các ban, ngành, đoàn thể xã; | Để |
| - Các Thôn; | thực hiện |
| - Lưu: VP. | |

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Tạ Đình Tuyên



